

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày 06 - 4 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thế Hùng

Bà Trần Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Bình Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Choi Hyung H, sinh năm 1957 tại Hàn Quốc.

Nơi đăng ký cư trú: Số 07 Gwangbok-ro32beon-gil, Gwangmyeong-si Gyeonggi-do (Cheolsandong) Hàn Quốc; Nơi đăng ký tạm trú: thôn 8 (nay là phố Đ S), thị trấn V L, huyện V L, tỉnh H; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH may M G; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Hàn Quốc; họ tên bố: Choi Sung W, họ tên mẹ: Lee Tun R (đều đã chết); có vợ là Choi Hwa S và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Theo Phiếu lý lịch tư pháp số 20571 do Sở Tư pháp tỉnh H cấp ngày 03/11/2020 xác định: Choi Hyung H không có án tích trong thời gian cư trú tại Việt Nam.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Hữu L – Luật sư văn phòng luật sư Phạm Hữu L và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình (có mặt).

* *Người phiên dịch:* bà Đặng Thị V, sinh năm 1985, giáo viên Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Thái Bình (có mặt).

* *Bị hại:* Ông Đinh Gia T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Đinh Gia B, sinh năm 1923 (bố đẻ ông T – vắng mặt);

2. Bà Bùi Thị Kh, sinh năm 1964 (vợ ông T – vắng mặt);

Đều trú tại: Thôn Đ Ph, xã A L, huyện Qu Ph, tỉnh Thái Bình

3. Anh Đinh Gia T1, sinh năm 1986 (con ông T – vắng mặt);

Trú tại: Ph H, M X, thị xã Ph M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

4. Chị Đinh Thị Ng, sinh năm 1990 (con ông T – có mặt);

Trú tại: Số 100, ngõ 47, đường QuKh, phường QuA, quận T H, thành phố Hà Nội

5. Chị Đinh Thị Qu, sinh năm 1985 (con ông T – vắng mặt);

Trú tại: 159/13A1, B Đ, phường 2, quận T B, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Bùi Thị Kh, bà Kh ủy quyền cho chị Đinh Thị Ngo tham gia tố tụng tại phiên tòa (văn bản ủy quyền ngày 30/3/2021);

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Mai Văn Ưo, sinh năm 1971; trú tại: thôn Đ Đ, xã A V, huyện Qu Ph, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 03/9/2020, Choi Hyung H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortune BKS 36LD-002.84 từ HPh đến H theo đường quốc lộ 10. Khoảng 01 giờ 18 phút cùng ngày, khi đi đến km61+500, quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn V H, xã A V, huyện Qu Ph, tỉnh Thái Bình, Choi Hyung H nhìn thấy đoạn đường phía trước có vạch sơn nét đứt, màu vàng và một số xe mô tô di chuyển ngược chiều nên đã bật đèn xi nhan trái, đánh lái cho xe đi sang phần đường bên trái theo chiều H Ph đi Thái Bình đồng thời tăng tốc để vượt chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 14C-128.90 kéo theo rơ mooc chở container đang đi phía trước. Cùng thời điểm này, anh Vũ Văn K, sinh năm 1975, trú tại tổ 84, phường H Kh, thành phố H L, tỉnh Qu N là lái xe ô tô 14C-128.90 thấy chưa đủ an toàn để cho xe đi sau vượt nên không tránh về bên phải mà vẫn đi ở giữa làn đường dành cho xe cơ giới phần đường bên phải theo chiều H Ph đi Thái Bình. Mặc dù nhìn thấy đầu xe kéo không tránh về bên phải, ở đoạn đường định vượt có một số xe mô tô di chuyển ngược chiều nhưng Choi Hyung H vẫn tăng tốc độ vượt bên trái xe đầu

kéo, phần bên trái xe ô tô BKS 36LD-002.84 lấn sang phần đường bên trái theo chiều H Ph đi Thái Bình. Khi vượt qua đầu xe đầu kéo khoảng 15 mét, phần bên trái xe ô tô BKS 36LD-002.84 vẫn lấn sang phần đường bên trái theo chiều H Ph đi Thái Bình. Cùng lúc này, xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, BKS 17K3-2613 do ông Đinh Gia T điều khiển di chuyển ở làn đường dành cho xe cơ giới chiều Thái Bình đi Hải Phòng và có hướng di chuyển chệch từ phải sang trái ra tim đường. Choi Hyung H nhìn thấy ông T điều khiển xe mô tô di chuyển chệch từ phải sang trái ra tim đường nhưng không kịp xử lý nên phần đầu bên trái, phía trước xe ô tô BKS 36LD-002.84 va chạm vào phía trước xe mô tô BKS 17K3-2613. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện tại làn đường dành cho xe cơ giới, phần đường bên phải theo chiều đi của ông T. Sau khi va chạm, ông T ngã ra đường, xe mô tô BKS 17K3-02613 trượt, rê trên đường về hướng Thái Bình và chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, BKS 17B5-315.68 do ông Mai Văn U điều khiển di chuyển phía sau cùng chiều làm xe mô tô do ông U điều khiển bị đổ, ông U ngã ra đường. Choi Hyung H cùng một số người dân đưa ông T đi cấp cứu. Hậu quả ông T bị chết hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, ông U bị xây sát da, 02 xe máy bị hư hỏng.

Tại bản kết luận về giám định pháp y về tử thi số 215/PY-PC09 ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định tử thi Đinh Gia T, kết luận: “Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng đỉnh thái dương trái, chảy máu não. Gãy xương chính mũi. Gãy cánh tay trái. Vỡ xương chậu. Vỡ xương bánh chè trái”. Nguyên nhân chết: “Nạn nhân Đinh Gia T chết do chấn thương sọ não và sốc chấn thương”. Đối với ông Mai Văn U bị xây sát da, thương tích nhẹ nên từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Cáo trạng số 15/CT-VKSTB ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố Choi Hyung H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mô tả, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX CH bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Choi Hyung H

phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Choi Hyung H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, ngoài ra còn đề nghị xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng.

Người bào chữa cH bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh Viện kiểm sát truy tố, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội khai báo thành khẩn, tích cực cứu giúp người bị hại, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại xảy ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang là Giám đốc Công ty may tại tỉnh H, tạo công ăn việc làm cho rất nhiều người nếu buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội sẽ ảnh hưởng rất lớn, đề nghị HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa và bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Qu Ph lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 03/9/2020 (BL 34-38).

- Biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Qu Ph lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 04/9/2020 (BL 42-48)

- Biên bản xem xét dấu vết trên đồ vật do cơ quan điều tra công an huyện Qu Ph lập hồi 09 giờ ngày 04/9/2020 (BL 50).

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ông Mai Văn U' do Cơ quan điều tra Công an huyện Qu Ph lập hồi 15 giờ 40 phút ngày 03/9/2020.

- Biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 35 phút ngày 03/9/2020 (BL 39,40).

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 215/PY-PC09 ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Bản kết luận giám định số 11/KLGD-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định thẻ nhớ Camera ghi hình ảnh thu thập tại camera của gia đình anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988, trú tại thôn V H, xã A V, huyện Qu Ph, tỉnh Thái Bình kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung tập tin video tên “Ch1_20200903071001 định dạng MP4 dung lượng 198MB”

- Công văn số 4431/SGTVT-QLPT&NL ngày 19/10/2020 của Sở giao thông vận tải tỉnh H xác định: Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp đổi giấy phép lái xe cH Choi Hyung H 02 lần: Lần 1 giấy phép lái xe hạng B1 số 380122390079 ngày cấp 19/7/2017, hạn sử dụng 12/10/2017. Lần 2 giấy phép lái xe hạng B1 số 380122390079 ngày cấp 30/11/2017, hạn sử dụng 09/10/2019. Trong khoảng thời gian từ ngày 10/10/2019 đến 07/9/2020 Choi Hyung H không đến Sở giao thông vận tải tỉnh H để làm thủ tục đổi giấy phép lái xe đã hết hạn sử dụng. Đến ngày 08/9/2020 Choi Hyung H đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh H làm đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe cơ giới đường bộ. Căn cứ hồ sơ do Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh H cung cấp Sở giao thông vận tải tỉnh H đã cấp đổi giấy phép lái xe hạng B1 cho Choi Hyung H số giấy phép lái xe hạng B1 380122390079 ngày cấp 09/9/2020, hạn sử dụng đến 03/10/2021.

- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Văn U'.

[3] Xét thấy, bị cáo Choi Hyung H có giấy phép lái xe ô tô hạng 2 phổ thông do giám đốc Sở cảnh sát S, H Qu cấp đổi, có giá trị sử dụng đến ngày 31/12/2022. Theo Điều 3 Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế quy định “Giấy phép lái xe quốc gia là giấy phép lái xe do cơ quan có thẩm quyền của các nước cấp, có giá trị trên lãnh thổ nước đó”, theo đó Giấy phép lái xe ô tô do Hàn Quốc cấp cho Choi Hyung H là giấy phép lái xe quốc gia, chỉ có giá trị sử dụng trên lãnh thổ của Hàn Quốc. Theo điểm g khoản 5 Điều 37 Thông tư 12/2017/TT-BGTVT ngày 14/5/2017 quy định về đào tạo, sát

hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ quy định: “Người nước ngoài cư trú, làm việc, học tập tại Việt Nam, có giấy chứng minh thư ngoại giao, giấy chứng minh thư công vụ, thẻ tạm trú, thẻ cư trú, thẻ lưu trú, thẻ thường trú với thời gian từ 03 tháng trở lên, có giấy phép lái xe quốc gia còn thời hạn sử dụng, nếu có nhu cầu lái xe ở Việt Nam được xét đổi sang giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam”. Từ tháng 7/2017 đến 09/9/2020, Choi Hyung H đã làm thủ tục cấp đổi giấy phép lái xe do Hàn Quốc cấp sang giấy phép lái xe ô tô hạng B1 tại Sở giao thông vận tải tỉnh H, trong đó lần thứ hai giấy phép lái xe có hạn sử dụng đến ngày 09/10/2019, từ ngày 10/10/2019 đến 07/9/2020 bị cáo không đến Sở giao thông vận tải tỉnh H để xin đổi giấy phép lái xe. Ngày 08/9/2020 bị cáo mới xin cấp đổi giấy phép lái xe lần 3, như vậy ngày 03/9/2020 khi điều khiển xe ô tô BKS 36 LD – 002.84 bị cáo Choi Hyung H không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 18 phút, ngày 03/9/2020 tại km61+500, quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn V H, xã AV, huyện Qu Ph, tỉnh Thái Bình, bị cáo Choi Hyung H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortune BKS 36LD-002.84 vượt xe cùng chiều không đúng quy định, vi phạm khoản 9 Điều 8; điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 260 BLHS như truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 260: Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết 01 người hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương có thể 61% trở lên;

b, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe cho 02 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe cho 03 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d, Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000đ đến dưới 500.000.000đ

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm

đến 10 năm:

a, Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người nước ngoài, không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật Việt Nam, điều khiển xe khi vượt xe khác không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn giao thông làm chết một người, vì vậy cần vận dụng điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS để xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người nước ngoài đã sinh sống ổn định lâu dài tại Việt Nam, trong thời gian sinh sống tại Việt Nam không vi phạm pháp luật Việt Nam, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách là phù hợp với quy định của pháp luật, vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi gây ra tai nạn đã tích cực hỗ trợ đưa nạn nhân đi cấp cứu, thành khẩn khai báo và ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, khắc phục toàn bộ thiệt hại đã xảy ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe không đúng phần đường (đi ra gần tim đường), vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, do có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng Điều 54 BLHS xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường các khoản tổng cộng là 230.000.000đ, tại phiên tòa đại diện bị hại giữ nguyên ý kiến về việc thỏa thuận bồi thường. Xét sự thỏa thuận là tự nguyện, không trái pháp luật vì vậy cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Tuyên trả đại diện gia đình bị hại 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva BKS 17K3-2613; 01 mũ bảo hiểm; 01 đăng ký xe; 01 giấy phép lái xe của ông Đinh Gia T. Tịch thu tiêu hủy 12 mảnh vỡ các loại. Xe ô tô BKS 36LD-002.84 của Công ty TNHH may Mo G; xe Honda SH BKS 17K3-315.68 của ông

Mai Văn Ư cơ quan điều tra đã trả lại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Choi Hyung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Choi Hyung H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn V L, huyện V L, tỉnh H giám sát trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 BLHS; Điều 585, 591BLDS

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Choi Hyung H với đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo Choi Hyung H bồi thường cho đại diện bị hại các khoản chi phí mai táng, bồi thường tổn thất về tinh thần, thiệt hại tài sản, tiền cấp dưỡng với tổng số tiền là 230.000.000đ (đã bồi thường xong).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên trả bà Bùi Thị Kh, sinh năm 1964; trú tại: Thôn Đ Ph, xã A L, huyện Qu Ph, tỉnh Thái Bình 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva R110, biển kiểm soát 17K3-2613; 01 mũ bảo hiểm; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0162650 mang tên Đinh Gia T; 01 Giấy phép lái xe số G 934883 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 15/5/2002 mang tên Đinh Gia T.

- Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh vỡ nhựa không dạng; 01 mảnh vỡ nhựa bám dính tạp chất màu đồng; 05 mảnh vỡ nhựa không xác định rõ loại hình dạng; 01 mảnh vỡ nhựa có dính tạp chất màu xanh.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Choi Hyung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Choi Hyung H, chị Đinh Thị Ng người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa - có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt những người đại diện hợp pháp khác của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án Hạch bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- UBND thị trấn VL, h. VL, tỉnh H
- Bị cáo; ĐDHPBH; NLQ
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Lương Hải Yến